TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **13**/2025/HSST
Ngày: 21 -7 -2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Viết Vĩnh

2. Ông Nguyễn Hồng Thăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – TH tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025 tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 1 - TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Văn S, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/10/1984 tại TH; nơi cư trú: Xóm N, xã T (trước đây là xã T, huyện P), tỉnh TH; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đoàn Văn N, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Đàm Thị Hồng T, sinh năm 1990; Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 04.

+ Tại bản án số 116/2017/HSST ngày 15/11/2017, Tòa án nhân dân thị xã P xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong ngày 28/4/2019.

+ Tại Quyết định số 67a/QĐ -UBND ngày 16/4/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng. Đến ngày 23/6/2021, UBND xã T ra Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

+ Tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TA ngày 18/8/2021, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh TH đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 14 tháng.

+ Ngày 03/6/2025, Công an xã T, huyện P, tỉnh TH ra Quyết định số 05/QĐ - XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" vào ngày 22/4/2025, mức phạt 1.500.000 đồng.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 24/4/2025 cho đến nay *(Có mặt)*

** Người chứng kiến:*

1. Ông Đồng Văn B, sinh năm 1976, nơi cư trú: Xóm N, xã T (trước đây là xã T, huyện P), tỉnh TH *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 24/4/2025, tổ công tác Công an xã T, huyện P (nay là công an xã T, tỉnh TH) đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm N, xã T (trước đây là xã T, huyện P), tỉnh TH phát hiện 01 người đàn ông đang đi bộ có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên Đoàn Văn S, tiến hành kiểm tra tại túi áo ngực bên trái đang mặc của S có 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, S khai là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng. Khi S đi bộ đến đoạn đường bê tông thuộc xóm Ngò thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của S có khối lượng 0,228 gam, lấy toàn bộ niêm phong vào 01 bì thư ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 424/KL –KTHS ngày 01/5/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ –CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng là 0,228 gam.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến.

Cáo trạng số 60/CT -VKSPB ngày 12 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện P (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – TH) đã truy tố bị cáo S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/4/2025, S một mình đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Bợm thuộc xã K (trước đây là xã T, huyện P), tỉnh TH mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, S gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 03 gói ma túy Heroine với giá

300.000 đồng. Mua xong S để 03 gói ma túy vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Khi đi bộ đến đoạn đường bê tông thuộc xóm N, xã T (trước đây là xã T, huyện P), tỉnh TH thì bị tổ công tác Công an xã T đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Xử phạt: Bị cáo S từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa 0,198 gam mẫu chất ma túy loại Heroine và vỏ bao gói mẫu A2 còn lại sau giám định và 01 bì thư niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa bì thư A1.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử không oan, đúng người, đúng tội.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 24/4/2025 tại khu vực xóm N, xã T (trước đây là xã T, huyện P), tỉnh TH, Đoàn Văn S là người nghiện ma túy đang có hành vi tàng trữ 0,228 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị

tổ công tác Công an xã T (trước đây là xã T, huyện P), tỉnh TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a,b...c, Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam..."

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy đã bị Tòa án ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, buộc cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua ma túy về sử dụng không có mục đích hưởng lợi, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa 0,198 gam mẫu chất ma túy loại Heroine, vỏ bao gói mẫu A2 còn lại sau giám định và 01 bì thư niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa bì thư A1.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

+ Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 22/4/2025 của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ -CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Công an xã T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

+ Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TH không đủ cơ sở điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn S phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Áp dụng điều luật và mức hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2025.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A2, bên trong có chứa 0,198 gam mẫu chất ma túy loại Heroine, vỏ bao gói mẫu A2 còn lại sau giám định và 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A3, bên trong có chứa 01 bì thư A1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/6/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TH và Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh TH).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Đoàn Văn S.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- Công an tỉnh TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Trại tạm giam CA tỉnh TH;
- VKSND khu vực 1- TH;
- Cơ quan THADS tỉnh TH;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc